TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2019/HSST
Ngày 17 tháng 7 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Bá Toàn
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Vì Văn Đôi
2. Ông Lò Văn Thôn

- Thư ký phiên toà:
Bà Hà Thị Điệp - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà:
Ông Trần Thanh Quân- Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 63/2019/HSST ngày 20 tháng 6 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58a/2019/QĐXX-HS ngày 05 tháng 7 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Văn T** - Sinh ngày 02/02/1966; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ dân phố 10, thị trấn S, huyện S, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo phật; Trình độ văn hóa: 7/10;Nghề nghiệp: Buôn bán; Chức vụ, đảng phái: Không; Con ông Đặng Dụng B, con bà Đàm Thị T (Đã chết); Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị L và có 02 con (con lớn đã trưởng thàng, con nhỏ sinh năm 2003) hiện trú tại Tổ dân phố 10, thị trấn S,huyện S, tỉnh Sơn La.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 12/12/2005 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tây (nay là Hà Nội) xử phạt 08 năm tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 21/3/2019 cho đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 14 giờ 40 phút ngày 21/3/2019 tổ công tác Công an huyện Sông Mã làm nhiệm vụ tại tổ dân phố 10, thị trấn Sông Mã,

huyện Sông Mã phát hiện bắt quả tang tại nhà Đặng Văn T có Trần Văn T trú tại bản Q, xã N, huyện S đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, T khai nhận số ma túy T sử dụng T mua của Đặng Văn T với số tiền 100.000đ và được T đồng ý cho sử dụng ma túy ngay tại nhà. Vật chứng thu giữ của T là 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng (T khai nhận là Heroine), 01 bật lửa ga và 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy xém; Thu giữ của T số tiền 100.000đ (T khai là tiền bán ma túy cho T). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã ra Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Đặng Văn T. Kết quả thu giữ 01 vỏ bao thuốc là hiệu VINATABA bên trong có chứa 01 túi nilon màu trắng chứa 04 gói nilon màu trắng đều chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine.

Ngày 22/3/2019 tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu giám định. Kết quả: Cân tịnh số bột liên két màu trắng thu giữ của Trần Văn T có khối lượng 0,02 gam, trích toàn bộ làm mẫu gửi giám định ký hiệu T.

Cân tịnh số bột liên kết màu trắng thu giữ trong lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Đặng Văn T có khối lượng lần lượt như sau:

Gói nilon thứ nhất có khối lượng 0,07 gam, sử dụng toàn bộ làm mẫu gửi giám định ký hiệu K1.

Gói nilon thứ hai có khối lượng 0,10 gam, sử dụng toàn bộ làm mẫu gửi giám định ký hiệu K2.

Gói nilon thứ ba có khối lượng 0,06 gam, sử dụng toàn bộ làm mẫu gửi giám định ký hiệu K3.

Gói nilon thứ tư có khối lượng 0,04 gam, sử dụng toàn bộ làm mẫu gửi giám định ký hiệu K4.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ khi khám xét nơi ở của Đặng Văn T là 0,27 gam.

Tại bản Kết luận giám định số 677 ngày 27/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: "Mẫu giám định ký hiệu T, K1, K2, K3, K4 là ma túy; loại Heroine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là T=0,02gam; K1=0,07gam; K2=0,10gam; K3=0,06gam, K4=0,04gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,29gam, loại Heroine".

Quá trình điều tra Đặng Văn T khai nhận: Sáng ngày 21/3/2019 T điều khiển xe mô tô của gia đình từ nhà vào bản Co Mạ A, xã Huổi Một mục đích tìm mua ma túy sử dụng và bán lẻ kiếm lời; tại đây T gặp một người đàn ông dân tộc Mông đang đi ở ven đường qua nói chuyện T hỏi mua được của người đàn ông này 01 gói Heroine với giá 200.000đ. Về đến nhà T chia nhỏ gói Heroine thành

05 gói nhỏ rồi lấy 01 mảnh nilon màu trắng bọc 04 gói lại cho vào vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Vinataba cất giấu trong phòng thờ của gia đình, 01 gói T trích một phần rồi sử dụng, số còn lại cất giấu vào túi áo ngực đang mặc. Đến khoảng 14 giờ 20 phút cùng ngày, T đang ở nhà thì có Trần Văn T đến hỏi mua Heroine, T đã bán cho T gói Heroine ở trong túi áo ngực với giá 100.000đ. Sau khi mua được ma túy, T xin sử dụng ngay tại nhà thì được T đồng ý, khi T sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Sông Mã làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại bản Cáo trạng số 65/KSĐT - MT ngày 09 tháng 6 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Đặng Văn T về tội Mua bán trái phép chất ma tuý và tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 251 và khoản 1 Điều 256 BLHS.

Tại phiên toà kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Mua bán trái phép chất ma tuý và tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy; Áp dụng khoản 1 Điều 251; khoản 1 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 BLHS xử phạt bị cáo từ 24 - 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma tuý, từ 24 - 30 tháng tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy; tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Tịch thu tiêu hủy vật chứng liên quan, tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 100.000đ. Buộc bị cáo chịu án phí theo quy định.

Tại phiên tòa khi được nói lời sau cùng bị cáo thừa nhận hành vi của mình đã vi phạm pháp luật, bị cáo đề nghị Tòa án xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 14h45phút ngày 21/3/2019 tại gia đình Đặng Văn T, về việc Trần Văn T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thu giữ của Trần Văn T 01 gói chất bột ghi là Heroine.

- Biên bản khám xét lập vào hồi 16h35 phút ngày 21/3/2019 về việc khám xét chỗ ở, đồ vật, tài sản của Đặng Văn T, đã thu giữ được 04 gói chất bột nghi là Heroine.

- Vật chứng bị thu giữ gồm: Thu của Trần Văn T 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa chất chất bột màu trắng, thu giữ của Đặng Văn T 04 gói nilon màu trắng đều chứa chất bột màu trắng và số tiền 100.000đ; Kết luận giám định số 677 ngày 27/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận chất bột đã thu được của Trần Văn T và Đặng Văn T, đã kết luận: "Mẫu giám định ký hiệu T, K1, K2, K3, K4 là ma túy; loại Heroine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là T=0,02gam; K1=0,07gam; K2=0,10gam; K3=0,06gam, K4=0,04gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,29gam, loại Heroine".

Kết luận giám định số 723 ngày 02/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận số tiền thu được của Đặng Văn T, đã kết luận : 01 (một) tờ tiền mệnh giá 100.000đ là tiền thật.

- Lời khai nhận tội của bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến việc thực hiện tội phạm.

- Lời khai của Trần Văn T về việc_khoảng 14h20 phút ngày 21/3/2019 T đến nhà T hỏi mua Heroine, T đã được Tr bán cho một gói với số tiền là 100.000đ. Sau khi mua được Heroine T xin Tr sử dụng ngay tại nhà thì được Tr đồng ý, khi T sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Sông Mã làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng.

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 21/3/2019 sau khi mua được 01 gói Heroine với giá 200.000đ, Đặng Văn Tr đã chia thành 05 gói nhỏ với mục đích để bản thân sử dụng và bán kiếm lời. Đến khoảng 14h20 phút cùng ngày, Tr bán cho Trần Văn T 01 gói với giá 100.000đ, sau đó đã cho T sử dụng ma túy ngay tại nhà. Sau khi khám xét chỗ ở, đồ vật, tài sản của Tr đã thu thêm được 04 gói ma túy. Khối lượng ma túy thu giữ được của Trần Văn T là 0,02gam, thu giữ được của bị cáo là 0,27gam. Tổng khối lượng ma túy đã thu giữ được là 0,29gam, loại chất Heroine.

Hành vi của Đặng Văn Tr đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251và khoản 1 Điều 256 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc Mua bán chất ma tuý và Chứa chấp việc sử dụng chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng đã bất chấp pháp luật cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải với việc làm của bản thân - là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[4] Về hình phạt bổ sung: Cơ quan điều tra đã làm rõ gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Đối với số tiền 100.000đ đã thu của bị cáo là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước, đối với các vật chứng liên quan khác cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về vấn đề khác liên quan đến vụ án:

Đối với Trần Văn T có hành vi mua ma túy của bị cáo để sử dụng, do khối lượng ma túy ít, bản thân Toàn chưa có tiền án, tiền sự về loại tội phạm ma túy nên không đủ căn cứ để sử lý hình sự; Công an huyện Sông Mã ra Quyết định xử phạt hành chính là đảm bảo theo quy định.

Đối với người đàn ông dân tộc Mông tại bản Co Mạ A, xã Huổi Một, huyện Sông Mã bị cáo khai nhận đã bán ma túy cho bị cáo. Quá trình điều tra do bị cáo không biết tên, tuổi cụ thể nên không có căn cứ để mở rộng điều tra.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn Tr phạm tội Mua bán trái phép chất ma tuý và tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; khoản 1 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt Đặng Văn Tr 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Áp dụng Điều 55 BLHS tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Đặng Văn Tr phải chấp hành hình phạt chung là 48 (bốn mươi tám) tháng tù - Thời hạn thụ hình tính từ ngày bị tạm giữ, giam (ngày 21/3/2019).

2- Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu huỷ:

- 06 (sáu) mảnh nilon màu trắng, 02 (hai) vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu (được đựng trong phong bì còn niêm phong do Bưu điện Việt nam phát hành).

- 01 (một) bật lửa ga màu đỏ.

- 01 (một) mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy xém.

- 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu Vinataba.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 100.000đ (một trăm ngàn đồng).

(Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 24/6/2019 giữa cơ quan Công an và Chi cục Thi hành án dân sự).

3- Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Các Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 17/7/2019 ./.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Bá Toàn